TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2025/HS-PT
Ngày: 11 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Thị Thu Thủy**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Việt Trung**

Bà **Lâm Ngọc Tuyền**

- Thư ký phiên tòa*:* Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:* Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 254/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Hoài N cùng các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Hoài N, Lê Anh V, Lê Phạm Thế N1 và người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Phạm Thế N1 là bà Phạm Thị Ánh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 26A/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Hoài N (N dò dài), sinh ngày 03/02/2005, tại Tiền Giang; nơi cư trú ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N2 và bà Lê Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

* Nhân thân: Ngày 17/01/2025, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 02/2025/HS-ST).

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Anh V, sinh ngày 28/5/2003, tại Tiền Giang*; n*ơi cư trú: khu phố E, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị O; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

* Nhân thân: Ngày 17/01/2025, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự (Bản án số: 02/2025/HS-ST)

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác và có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Phạm Thế N1, sinh ngày 05/9/2006, tại Tiền Giang*; n*ơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đặng Thanh P và bà Phạm Thị Ánh T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1:* Luật sư **Đoàn Hữu N3** - Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Phạm Thế N1:* Bà **Phạm Thị Ánh T**, sinh năm 1980, là mẹ ruột của bị cáo (có mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không có kháng cáo; Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Em Phạm Lê Minh H1 bị em Nguyễn Trần Quốc B đánh vào ngày 16 tháng 01 năm 2024. Do em H1 là bạn của các bị cáo Nguyễn Hoài N, Lê Anh V, nên khoảng 10 giờ ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại nhà anh Lê Thanh H2 thuộc khu phố E, thị trấn V, huyện G, các bị cáo V, N bàn bạc đi tìm em B đánh để trả thù cho em H1. Sau khi bàn bạc xong, bị cáo V rủ thêm các bị cáo Lê Phạm Thế N1, Lê Văn T1 và các em Phạm Lê Minh H1, Huỳnh Thanh N4 cùng đi tìm em B, tất cả đồng ý. Do không có đủ phương tiện đi nên bị cáo T1 đến nhà anh Nguyễn Minh K rủ đi uống cà phê và anh K lấy xe mô tô hai bánh biển số 63B5 – 599.29 của mình cho bị cáo T1 chở đến nhà của anh H2. Khi bị cáo T1 và anh K đến nhà anh H2 thì bị cáo N tự ý lấy xe mô tô hai bánh biển số 63B5 – 430.77 của anh Nguyễn Thanh K1 gửi tại nhà anh H2 chở bị cáo V; bị cáo T1 điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 63B5 – 599.29 chở bị cáo N4 và anh K; em H1 điều khiển xe mô tô hai bánh không rõ biển số của H1 chở em Thanh N4 đến cửa hàng ắc quy và xe đạp điện Tấn C1 thuộc khu phố C, thị trấn V, Gò Công T2 nơi em B đang làm thuê. Khoảng 11 giờ 06 phút cùng ngày, các bị cáo V, N đứng trước cửa hàng Tấn C1 kêu em B ra nói chuyện, khi em B vừa bước ra đường thì các bị cáo V, N dùng tay, chân đánh, đạp nhiều cái vùng đầu và lưng của em B. Ngay sau đó các bị cáo T1, N4 cũng xông vào dùng tay, chân đánh, đạp vào

nhiều cái vào vùng đầu của em B thì được người dân xung quanh can ngăn. Riêng anh K và các em H1, Thanh N4 không tham gia đánh em B. Đến ngày 31 tháng 01 năm 2024 thì chị Trần Thị L là mẹ ruột của em B yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 56-2024/KLTTCT-TTPY ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của em Nguyễn Trần Quốc B là 01% do vật tầy gây nên.

* Bản án hình sự sơ thẩm số 26A/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoài N, Lê Anh V, Lê Phạm Thế N1 phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ vào các điểm c, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Lê Anh V 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào các điểm c, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Phạm Thế N1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo khác, quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 16/9/2024, các bị cáo Nguyễn Hoài N và Lê Anh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Ngày 19/9/2024, bị cáo Lê Phạm Thế N1 và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Phạm Thị Ánh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc áp dụng hình phạt khác cho bị cáo N1.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Hoài N xin rút yêu cầu kháng cáo.

- Bị cáo Lê Anh V, Lê Phạm Thế N1 và bà Phạm Thị Ánh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: tại phiên toà bị cáo Nguyễn Hoài N xin rút yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo N.

Đối với bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và kháng cáo của bà Phạm Thị Ánh T (đại diện hợp pháp của bị cáo N1); Giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo.

- Luật sư Đoàn Hữu N3 bào chữa cho bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1 có ý kiến tranh luận cho rằng bản án sơ thẩm đánh giá chứng cứ, nhận định không khách quan, toàn diện trong nhận định như sau:

Các bị cáo phạm tội với tình tiết "có tính chất côn đồ" trong khi bị hại trong vụ án này cũng có lỗi.

Phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn theo khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự nhưng sau đó lại căn cứ Điều 3 Bộ luật Hình sự quy định về nguyên tắc xử lý nhận định Lê Anh V là người chủ mưu, cầm đầu theo khoản 3 Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Có nhận định sai lầm khi tại thời điểm phạm tội thì Lê Phạm Thế N1 là người chưa thành niên nên không thuộc diện xem xét hưởng án treo, bởi lẽ theo Điều 98 Bộ luật Hình sự người dưới 18 tuổi chỉ bị áp dụng các hình phạt: cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, tù có thời hạn.

Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Toà án không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

Từ những phân tích như đã nêu trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134; điển b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51và Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo và bà Phạm Thị Ánh T còn trong thời hạn quy định nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài N xin rút yêu cầu kháng cáo. Xét việc rút yêu cầu kháng cáo của bị cáo N là hoàn toàn tự nguyên và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3]. Các bị cáo Lê Anh V, Lê Phạm Thế N1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các bản khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ 06 phút ngày 17 tháng 01 năm 2024, trước cửa hàng "Tấn Cường" thuộc khu phố C, thị trấn V, huyện G, tỉnh Tiền Giang, mặc dù giữa em Nguyễn Trần Quốc B, sinh ngày 29/9/2008 với các bị cáo không hề có mâu

thuẫn gì, nhưng các bị cáo Lê Anh V, Nguyễn Hoài N đã dùng tay, chân đánh, đạp nhiều cái vào vùng đầu và lưng của em B. Ngay sau đó, các bị cáo T1, N1 cũng xông vào dùng tay, chân đánh, đạp nhiều cái vào vùng đầu của em B, gây thương tích cho em B với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%. Với nguyên nhân vô lý là trả thù cho bạn là em Phạm Lê Minh H1, mà các bị cáo vô cớ gây thương tích cho bị hại với tương quan lực lượng chênh lệch. Thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì em B là người dưới 16 tuổi. Do đó, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như bản án sơ thẩm đã nhận định là có căn cứ đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe của con người là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khoẻ của người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Quá trình đánh em B, khi được nhiều người can ngăn thì các bị cáo đã dừng lại. Em B cũng không có hành vi chống trả gì, nhưng sau đó các bị cáo lại tiếp tục đánh em B. Hành vi của các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người chưa thành niên, mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân, làm nhân dân bất bình lên án. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bản án sơ thẩm căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Anh V 01 (một) năm tù; xử phạt bị cáo Lê Phạm Thế N1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo.

Các bị cáo V, N1 và người đại diện hợp pháp của bị cáo N1 là bà Phạm Thị Ánh T kháng cáo nhưng không bổ sung được chứng cứ nào mới, cho nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của những người này, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Ngoài ra, tại phiên toà bị cáo N1 còn khai nhận vào tháng 3/2025 bị cáo cùng với một đối tượng tên D có hành vi gây thương tích cho người khác và người này đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo N1 đã có hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, cần bắt tạm giam bị cáo N1 tại phiên toà để đảm bảo trật tự an toàn xã hội và đảm bảo cho việc thi hành án.

[6]. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[8]. Xét đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1 không phù hợp pháp luật nên không được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoài N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Hoài N.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Anh V, bị cáo Lê Phạm Thế N1 và bà Phạm Thị Ánh T (Người đại diện hợp pháp của bị cáo N1).

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 26A/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Xử:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Anh V** và bị cáo **Lê Phạm Thế N1** phạm tội: **"Cố ý gây thương tích".**

- Căn cứ điểm c, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh V 01 (một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào các điểm c, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Phạm Thế N1 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 11/3/2025.

- Căn cứ khoản 2 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bắt tạm giam bị cáo Lê Phạm Thế N1 tại phiên toà.

2/- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/- Về án phí: *Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Bị cáo Nguyễn Hoài N không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bị cáo Lê Anh V và Lê Phạm Thế N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4/- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lưu Thị Thu Thủy